

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST  
Ngày 28 - 4 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Ngọc Túy

Ông Phạm Văn Diễn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Duy Th**, sinh ngày 08/4/1960 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Duy K, sinh năm 1933 (ông K được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, là thương binh hạng 2/4) và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1939; có vợ đã ly hôn và 01 con sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022 đến ngày 13/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (*có mặt*).

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đức M, sinh ngày 18/10/1991; nơi cư trú: Thôn C, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

**- Người chứng kiến:** Ông Trần Văn K1, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 11/01/2022, tại khu vực cổng nhà ở của Nguyễn Duy Th tại tổ 3 thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Duy Th đang bán trái phép 01 gói ma túy cho Nguyễn Đức M. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi áo khoác bên phải phía trước Nguyễn Đức M đang mặc 01 túi nilon trong suốt chứa các

hạt tinh thể trong suốt dạng cục (*niêm phong ký hiệu mẫu M1*), M khai đó là gói ma túy đá vừa mua của Th để sử dụng cho bản thân; thu giữ tại túi quần bên trái phía trước Th đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, Th khai là tiền do Th vừa bán 01 gói ma túy đá cho M mà có; thu giữ tại túi áo ngực bên phải Th đang mặc 01 túi nilon trong suốt chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục (*niêm phong ký hiệu mẫu M2*), Th khai nhận đó là gói ma túy đá để sử dụng và để bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Duy Th phát hiện trong phòng ngủ của Th 09 túi nilon (*niêm phong ký hiệu mẫu M3*), gồm: Thu trong giày của Th để tại giá để giày 01 túi nilon trong suốt có nẹp nhựa màu trắng, viền màu đỏ chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục; thu tại cửa sổ 06 túi nilon trong suốt chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục; thu tại cuối giường ngủ 01 túi nilon trong suốt có nẹp nhựa màu trắng, viền màu cam chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục; thu tại ngăn kéo tủ 01 túi nilon trong suốt chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục Th khai nhận tất cả các gói trên đều là ma túy đá của Th để bán kiếm lời.

Bản kết luận giám định số 17/KLGĐMT-PC09 ngày 13/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

*“Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0524 gam (không thấy không nghìn năm trăm hai mươi bốn gam).*

*Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2862 gam (không thấy hai nghìn tám trăm sáu mươi hai gam).*

*Mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 9,2447 gam (chín thấy hai nghìn bốn trăm bốn mươi bảy gam).*

*Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ”.*

Tại phiên tòa bị cáo khai: Chiều ngày 11/01/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn trắng đen đỏ, biển số 17B1-511.95 của bị cáo đi từ nhà đến khu vực N thuộc địa phận huyện V, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết 02 túi ma túy đá giá 5.000.000 đồng. Bị cáo cất 01 túi vào bên trong giày của bị cáo để ở giá để giày trong phòng ngủ; túi còn lại đựng bên trong 10 túi nhỏ, bị cáo lấy 06 túi nhỏ cất giấu tại cửa sổ, 01 túi cất giấu tại cuối giường ngủ, 01 túi cất giấu trong ngăn kéo tủ trong phòng ngủ, 02 túi bỏ vào túi áo ngực bên phải đang mặc để bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 11/01/2022, khi bị cáo vừa đi ra khỏi nhà thì gặp M ở trước cổng nhà, M hỏi: *“Chú có không để cho cháu cái này”*, bị cáo hiểu ý M muốn hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá nên đồng ý bán. Bị cáo nhận 500.000 đồng cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi lấy từ túi áo ngực bên phải ra 01 túi ma túy bán cho M. Khi M vừa nhận túi ma túy cất vào túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức M có trong hồ sơ vụ án có nội dung: Do nghiện ma túy đã nên chiều ngày 11/01/2022, trên đường đi tìm mua ma túy, khi đến khu vực tổ 3, thị trấn A, huyện Q, anh gặp và hỏi mua của Nguyễn Duy Th 500.000 đồng được 01 túi ma túy đá, khi đã đưa tiền cho Thắng và cất túi ma túy vào túi áo thì bị phát hiện.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSQP ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Duy Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Duy Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022; phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tra nh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản quản lý, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập cùng ngày 11/01/2022; biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 05 phút ngày

11/01/2022, tại công nhà ở của Nguyễn Duy Th tại tổ 3 thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Duy Th đã có hành vi bán trái phép 0,0524 gam Methamphetamine cho Nguyễn Đức M lấy 500.000 đồng, bị Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang. Ngoài ra, Th còn tàng trữ trái phép trên người và tại chỗ ở 9,5309 gam Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng Methamphetamine Nguyễn Duy Th bán trái phép và tàng trữ để bán trái phép là 9,5833 gam (*Chín phẩy năm nghìn tám trăm ba mươi ba gam*). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma túy

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...

*i. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.”*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc loại tội rất nghiêm trọng. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với con người, ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn mua ma túy về bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, do đó bị cáo phải chịu mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo trung thực toàn bộ hành vi phạm tội, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo được tặng kỉ niệm chương vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, là người cao tuổi, lần đầu phạm tội; bố đẻ bị cáo là người có công, được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba và là thương binh hạng 2/4; vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đã phân tích trên, cần áp dụng hình phạt tù có

thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội với mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, như mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời, bị cáo là người cao tuổi nhưng được hưởng lương hưu, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Trong vụ án này, Nguyễn Đức M đã có hành vi mua trái phép 01 gói Methamphetamine của bị cáo mục đích để sử dụng, do Nguyễn Đức M chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Công an huyện Quỳnh Phụ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức M là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Đức M 01 túi nilon, thu giữ tại túi áo ngực bên phải của bị cáo 01 túi nilon, thu trong phòng ngủ của bị cáo 09 túi nilon đều chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Methamphetamine và hoàn trả mẫu vật sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu để tiêu hủy; số tiền 500.000 đồng đã quản lý của bị cáo là tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Đức M cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn trắng đen đỏ, biển số 17B1-511.95 bị cáo khai đã sử dụng đi mua ma túy được xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo. Đây là phương tiện bị cáo mua từ năm 2011 phục vụ cho việc đi lại sinh hoạt hàng ngày của bị cáo, vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Duy Th 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2022.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,0414 gam (*không thấy không nghìn bốn trăm mười bốn gam*) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Nguyễn Đức M ký hiệu M1; 0,2497 gam (*không thấy hai nghìn bốn trăm chín mươi bảy gam*) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói kí hiệu M2; 9,0338 gam (*chín thấy không nghìn ba trăm ba mươi tám gam*) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói kí hiệu M 3 quản lý của Nguyễn Duy Th cùng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 17/KLGĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Tịch thu 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) quản lý của bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại bị cáo Nguyễn Duy Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn trắng đen đỏ, biển số 17B1-511.95.

*Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 29/3/2022.*

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

#### **Nơi nhận**

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND thị trấn A, huyện Q;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Liên**